

Số: 19/2020/QĐST-DS

Hón Quản, ngày 21 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 49/2020/TLST- DS ngày 13 tháng 5 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Viết Q, sinh năm: 1963

Địa chỉ: Tổ 6, khu phố H, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tấn B, sinh năm 1978; Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Tổ 4, ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc Diễm H, sinh năm 1965. Địa chỉ: tổ 5, ấp Xa C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Viết Q và ông Nguyễn Tấn B, bà Trần Thị H thống nhất hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 6/6/2018 (giấy tay) đối với 02 thửa đất, thửa số 114 diện tích 3.252m², thửa số 107, diện tích 21.376m², cùng tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại ấp A xã T, huyện H, Bình Phước. 02 thửa đất đều đứng tên hộ bà Nguyễn Thị H và đều có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện H cấp ngày 09/09/2014.

2. Ông Nguyễn Tấn B và bà Trần Thị H có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Viết Q số tiền đã nhận chuyển nhượng và lãi thỏa thuận là 1.156.265.915 đồng (Một tỷ một trăm năm mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn chín trăm mười năm đồng). Trong đó có: 1.041.000.000đ tiền chuyển nhượng và số tiền lãi thỏa thuận là 115.265.915 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Tấn B và bà Trần Thị H phải chịu 7.303.000đ (bảy triệu ba trăm linh ba ngàn đồng). Ông Phạm Viết Q không phải chịu án phí. Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho ông Phạm Viết Q số tiền 21.615.000đ (hai mươi một triệu sáu trăm mười lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001960 ngày 13/5/2020.

Chi phí thẩm định tại chỗ: Ông Phạm Viết Q tự nguyện chịu 2.000.000đ (Hai triệu đồng) được khấu trừ vào số tiền ông Quý đã nộp tạm ứng tại Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA DS huyện Hớn Quản;
- Các Đ/S
- Lưu Hs;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hồng